

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 26/12/1996, ông Đoàn Năng Đ và bà Trịnh Thị H được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số: 334/GTCC đối với diện tích 87,5 m² đất ở. Đến ngày 28/5/2008 ông Đ và bà H được cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00067/KB-TP/QĐ-UB đối với diện tích 87,5 m² đất ở. Ông Đ, bà H trình bày đã được nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00067/KB-TP/QDD-UB ngày 28/5/2008 của UBND thành phố T từ năm 2008, đến năm 2017 thì ông, bà có đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 93,5 m² (bao gồm cả phần ngõ đi 2,6 m² thuộc tổ B phường K). UBND thành phố T và các phòng, ban chuyên môn của UBND thành phố T đã có nhiều văn bản trả lời gồm: Công văn số 25/TNMT ngày 23/01/2017; Công văn số 64/TNMT ngày 29/3/2017 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Thông báo số 27/TB-TTr ngày 10/9/2018; Thông báo số 43/TB-TTr ngày 26/12/2018 của Thanh tra thành phố; Công văn số 1117/UBND-TTr ngày 16/7/2018; Công văn số 1874/UBND-TNMT ngày 21/11/2018; Công văn số 1021/UBND-TNMT ngày 30/5/2019 của UBND thành phố T. Năm 2017 ông Đ, bà H đã xây dựng cổng và tường dậu trên diện tích ngõ đi, đến ngày 13/4/2017 UBND phường K, thành phố T đã ra Quyết định số: 16/QĐ-CC về việc cưỡng chế phá dỡ công trình cổng, tường dậu của ông Đ, bà H vì đã xây ra phần ngõ chung thuộc tổ B phường K Không đồng ý với quyết định cưỡng chế nêu trên, ông Đ, bà H đã khởi kiện đề nghị huỷ Quyết định số: 16/QĐ-CC ngày 13/4/2017 của UBND phường K, thành phố T. Toà án nhân dân thành phố Thái Bình đã xét xử sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Đ, bà H, Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình đã xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tại bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm có xem xét đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông Đ, bà H được cấp. Như vậy, có căn cứ xác định ông Đ, bà H đã được nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H00067/KB-TP/QDD-UB ngày 28/5/2008 của UBND thành phố T từ năm 2008 đến ngày 03/8/2023 ông Đ, bà H nộp đơn khởi kiện tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

H00067/KB-TP/QDD-UB ngày 28/5/2008 của UBND thành phố T thì thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 04/2024/TLST-HC ngày 01 tháng 4 năm 2024 về về khiếu kiện quyết định hành chính giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Đoàn Năng Đ, sinh năm 1956 và bà Trịnh Thị H, sinh 1958

Đều cư trú tại: Số nhà B, ngách B, ngõ C, tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Gia D – Chức vụ: Chủ tịch

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Tuấn L – Chức vụ: Chủ tịch

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Đoàn Năng Đ và bà Trịnh Thị H không có quyền khởi kiện lại vụ án
- Ông Đoàn Năng Đ và bà Trịnh Thị H thuộc trường hợp người cao tuổi, được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không đặt ra giải quyết về vấn đề án phí trong vụ án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Luân